

Số: 25 /NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng), Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội đã họp ngày 22-23/7/2017 để thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội. Hội đồng đã nghiên cứu hồ sơ thẩm định gồm Báo cáo tự đánh giá của Nhà trường, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, báo cáo thẩm định kết quả tự đánh giá và đánh giá ngoài của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan. Hội đồng đã nghe đại diện Lãnh đạo Nhà trường báo cáo tóm tắt về Nhà trường; đại diện Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài báo cáo tóm tắt quy trình và tổng hợp kết quả đánh giá ngoài; đại diện Tiểu ban chuyên môn báo cáo tóm tắt quy trình, công cụ, nội dung tự đánh giá của Nhà trường và quy trình, công cụ, nội dung đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Trên cơ sở đó, Hội đồng đã thảo luận về kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Sư phạm Hà Nội và đã bỏ phiếu thông qua với số phiếu tán thành là 16/16/17.

Căn cứ kết quả thảo luận, bỏ phiếu của Phiên họp, Hội đồng

QUYẾT NGHỊ:

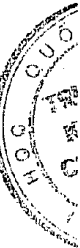
1. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Trường Đại học Sư phạm Hà Nội đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Sư phạm Hà Nội theo đúng quy định hiện hành, độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Nhà trường. Nhà trường cũng đồng ý với kết quả đánh giá chất lượng của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Sư phạm Hà Nội cho thấy, số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 52 tiêu chí (trong tổng số 61 tiêu chí), chiếm 85,2%, trong đó, tất cả các tiêu chuẩn đều có ít nhất 01 tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục 1*).

2. Kết quả đánh giá cho thấy, bên cạnh những điểm mạnh, Nhà trường còn những điểm cần phải khắc phục, cải tiến nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Căn cứ trên Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và kết quả thảo luận tại Phiên họp của Hội đồng, Hội đồng kiến nghị với Nhà trường 10 nhóm giải pháp (chi tiết trong *Phụ lục 2*).

3. Căn cứ Điều 27, Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường Đại học Sư phạm Hà Nội theo quy định hiện hành.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH

GS.TS. Nguyễn Quý Thanh



Phụ lục 1.

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
 (Kèm theo Nghị quyết số: 15 /NQ-HĐKĐCL ngày 24 tháng 7 năm 2017
 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chí	Kết quả đánh giá
Tiêu chuẩn 1	100% đạt
Tiêu chí 1.1	Đạt
Tiêu chí 1.2	Đạt
Tiêu chuẩn 2	71,4% đạt
Tiêu chí 2.1	Chưa đạt
Tiêu chí 2.2	Đạt
Tiêu chí 2.3	Đạt
Tiêu chí 2.4	Đạt
Tiêu chí 2.5	Đạt
Tiêu chí 2.6	Chưa đạt
Tiêu chí 2.7	Đạt
Tiêu chuẩn 3	83,3% đạt
Tiêu chí 3.1	Đạt
Tiêu chí 3.2	Đạt
Tiêu chí 3.3	Đạt
Tiêu chí 3.4	Đạt
Tiêu chí 3.5	Đạt
Tiêu chí 3.6	Chưa đạt
Tiêu chuẩn 4	71,4% đạt
Tiêu chí 4.1	Đạt
Tiêu chí 4.2	Đạt
Tiêu chí 4.3	Đạt
Tiêu chí 4.4	Chưa đạt
Tiêu chí 4.5	Đạt
Tiêu chí 4.6	Đạt
Tiêu chí 4.7	Chưa đạt
Tiêu chuẩn 5	87,5% đạt
Tiêu chí 5.1	Đạt
Tiêu chí 5.2	Đạt
Tiêu chí 5.3	Đạt
Tiêu chí 5.4	Đạt
Tiêu chí 5.5	Đạt
Tiêu chí 5.6	Đạt
Tiêu chí 5.7	Đạt
Tiêu chí 5.8	Chưa đạt

Tiêu chí	Kết quả đánh giá
Tiêu chuẩn 6	100% đạt
Tiêu chí 6.1	Đạt
Tiêu chí 6.2	Đạt
Tiêu chí 6.3	Đạt
Tiêu chí 6.4	Đạt
Tiêu chí 6.5	Đạt
Tiêu chí 6.6	Đạt
Tiêu chí 6.7	Đạt
Tiêu chí 6.8	Đạt
Tiêu chí 6.9	Đạt
Tiêu chuẩn 7	85,7% đạt
Tiêu chí 7.1	Đạt
Tiêu chí 7.2	Chưa đạt
Tiêu chí 7.3	Đạt
Tiêu chí 7.4	Đạt
Tiêu chí 7.5	Đạt
Tiêu chí 7.6	Đạt
Tiêu chí 7.7	Đạt
Tiêu chuẩn 8	100% đạt
Tiêu chí 8.1	Đạt
Tiêu chí 8.2	Đạt
Tiêu chí 8.3	Đạt
Tiêu chuẩn 9	77,8% đạt
Tiêu chí 9.1	Chưa đạt
Tiêu chí 9.2	Đạt
Tiêu chí 9.3	Đạt
Tiêu chí 9.4	Đạt
Tiêu chí 9.5	Đạt
Tiêu chí 9.6	Đạt
Tiêu chí 9.7	Chưa đạt
Tiêu chí 9.8	Đạt
Tiêu chí 9.9	Đạt
Tiêu chuẩn 10	100% đạt
Tiêu chí 10.1	Đạt
Tiêu chí 10.2	Đạt
Tiêu chí 10.3	Đạt

IG
 ME
 TI
 GIAC

Phụ lục 2.

Các kiến nghị cải tiến chất lượng giáo dục đối với Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

(Kèm theo Nghị quyết số: 25 /NQ-HĐKĐCL ngày 24 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN)

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Sư phạm Hà Nội giai đoạn 2012-2016 cho thấy Nhà trường có những điểm mạnh đáng ghi nhận như sau:

Sứ mạng của Nhà trường được xác định phù hợp với định hướng phát triển của Trường, của ngành giáo dục, gắn kết với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Thành phố Hà Nội và cả nước; giá trị cốt lõi được xác định, công bố công khai; cơ cấu tổ chức được phân định khá rõ ràng, cơ bản được thực hiện theo quy định; có chiến lược phát triển Nhà trường theo giai đoạn; các chương trình đào tạo đa ngành, phù hợp với quy định; các loại hình đào tạo khá đa dạng đáp ứng nhu cầu của người học; nội dung chương trình khá hợp lý, được quan tâm điều chỉnh theo hướng cập nhật tiến bộ khoa học kỹ thuật, nhiệm vụ đổi mới của ngành và yêu cầu nguồn nhân lực của xã hội; phương pháp dạy học được chú trọng đổi mới; cơ sở dữ liệu về đào tạo được lưu trữ, kết quả học tập được thông báo kịp thời, văn bằng được cấp theo quy định; công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng được lập kế hoạch phù hợp với mục tiêu phát triển và điều kiện thực tế, cán bộ viên chức được đảm bảo các quyền dân chủ, được tham gia đóng góp ý kiến, giám sát và thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Trường; đội ngũ giảng viên có trình độ cao, có đóng góp hiệu quả cho sự phát triển của hệ thống; người học được đảm bảo các chế độ, chính sách, được hỗ trợ trong học tập, sinh hoạt; hoạt động khoa học công nghệ được lập kế hoạch cho từng giai đoạn, có các quy định quản lý, hướng dẫn thực hiện các hoạt động, đã có một số đề tài chuyển giao trong lĩnh vực khoa học giáo dục, kết quả nghiên cứu đã có những đóng góp đáng kể vào việc phát triển giáo trình, sách tham khảo, cung cấp học liệu và góp phần đào tạo nhiều thạc sĩ, tiến sĩ và nâng cao trình độ, năng lực đào tạo và nghiên cứu của cán bộ; hoạt động hợp tác quốc tế tuân thủ quy định hiện hành, đã thiết lập được các mối quan hệ hợp tác với một số cơ sở giáo dục, tổ chức ở nước ngoài, kết quả hợp tác quốc tế đã có những đóng góp nhất định cho phát triển vị thế, thương hiệu của Nhà trường trong khu vực và trên trường quốc tế; có quy hoạch tổng thể về sử dụng và phát triển cơ sở vật chất; hệ thống phòng học, thực hành, thí nghiệm cơ bản đáp ứng yêu cầu phục vụ đào tạo và nghiên cứu; có chiến lược phát triển nguồn lực tài chính theo hướng đa dạng nguồn thu từ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu; việc lập kế hoạch, quản lý và sử dụng tài chính cơ bản tuân thủ theo quy định, được công khai; việc phân bổ tài chính khá hợp lý, đảm bảo cơ bản cho các hoạt động theo nhiệm vụ.

Tuy nhiên, Nhà trường vẫn còn những điểm tồn tại cần khắc phục (cụ thể chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục theo 10 nhóm giải pháp dưới đây:

i. Cần tham khảo rộng rãi ý kiến của các bên tham gia để điều chỉnh sứ mạng, tầm nhìn thể hiện rõ hơn mục tiêu đối với đổi mới cơ bản, toàn diện giáo dục; phát huy giá trị cốt lõi của Nhà trường, giá trị văn hoá Hà Nội và tinh hoa của nền giáo dục/sư phạm Việt Nam và liên kết, liên thông và hợp tác toàn diện với các đơn vị để tạo thêm giá trị gia tăng và nâng cao

chất lượng, hiệu quả mọi hoạt động; điều chỉnh mục tiêu giáo dục phù hợp với quy định, thể hiện rõ hơn khung phẩm chất, năng lực người học, có sắc thái riêng và phát huy đặc thù, thế mạnh, giá trị cốt lõi của Trường, giá trị văn hoá của Hà Nội và tinh hoa của giáo dục/sư phạm Việt Nam; chuyển tải logic vào các kế hoạch phát triển, các hoạt động; hoàn thiện hệ thống tổ chức, mục tiêu, chiến lược, kế hoạch theo tiêu chí của trường đại học nghiên cứu; điều chỉnh hoạt động ưu tiên đào tạo sư phạm tinh hoa, nghiên cứu đỉnh cao, dẫn dắt, tạo nhu cầu mới cho xã hội về giáo dục;

ii. Cần khẩn trương trình Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt thành lập Hội đồng trường và thành lập các Hội đồng khoa theo quy định của Điều lệ trường đại học; cơ cấu lại cấu trúc tổ chức theo hướng tinh gọn hơn để tránh sự chồng chéo, trùng lặp để không gây phân tán nhân lực, nguồn lực khi đầu tư và tăng nhân lực quản lý, lưu ý đến chức năng quản lý hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học; thành lập các viện và các trung tâm nghiên cứu xuất sắc theo các định hướng ưu tiên phù hợp với mục tiêu chiến lược, sứ mạng của Nhà trường và đáp ứng cách mạng công nghiệp 4.0; có biện pháp tích cực hoàn thiện hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong, xây dựng văn hóa chất lượng và tăng cường vai trò tư vấn, giám sát của bộ phận đảm bảo chất lượng trong các hoạt động của Nhà trường; tổ chức xây dựng kế hoạch chiến lược hướng đến tầm nhìn 2030 cho các lĩnh vực hoạt động cụ thể và lộ trình rà soát, đánh giá việc thực hiện, mức độ đạt được các chỉ tiêu theo kế hoạch một cách định kỳ và thường xuyên để điều chỉnh cho phù hợp;

iii. Cần định kỳ bổ sung, điều chỉnh các chương trình đào tạo theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; khi xây dựng mới và điều chỉnh cần quan tâm đến yêu cầu và ý kiến góp ý của đầy đủ các bên liên quan; mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo cần phản ánh rõ hơn sứ mạng, giá trị cốt lõi và mục tiêu giáo dục của Nhà trường; sớm có kế hoạch tự đánh giá và chuẩn bị cho kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc của tổ chức kiểm định chất lượng khu vực hoặc quốc tế;

iv. Cần xây dựng, thực hiện quy hoạch phát triển các ngành đào tạo, các hình thức đào tạo theo định hướng ưu tiên phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, thế mạnh của Nhà trường, đáp ứng yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0; chuẩn hóa các phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học để khuyến khích cách nhìn đa chiều khi giải quyết vấn đề và phát triển được các năng lực tự học, tự nghiên cứu và làm việc theo nhóm của người học; khẩn trương có các biện pháp tích cực để phòng ngừa việc đạo văn và đảm bảo sự nghiêm túc của cán bộ giảng viên trong hướng dẫn khoa học và đánh giá luận văn, luận án tốt nghiệp, đảm bảo sự công bằng, minh bạch cho kết quả học tập/nghiên cứu của người học; tăng cường khảo sát thông tin và xây dựng cơ sở dữ liệu về tình hình việc làm và thu nhập của sinh viên sau khi tốt nghiệp; tăng cường khảo sát ý kiến của người sử dụng lao động, người học sau khi tốt nghiệp và các bên liên quan khác về chất lượng chương trình đào tạo; khảo sát mức độ đáp ứng công việc của người học sau khi ra trường; có cơ chế sử dụng hợp lý kết quả khảo sát, đánh giá để xây dựng kế hoạch điều chỉnh hoạt động đào tạo phù hợp với yêu cầu của xã hội;

v. Cần có một kế hoạch chiến lược lâu dài phát triển đội ngũ cán bộ khoa học có trình độ cao, nhất là các ngành khoa học xã hội, có tầm nhìn để thực hiện sứ mạng là trường đại học nghiên cứu có vai trò tiên phong dẫn dắt hệ thống sư phạm của ngành, lưu ý đảm bảo sự kế thừa tốt về độ tuổi và kinh nghiệm chuyên môn hiện nay; có các biện pháp giám sát việc

thực hiện các quy định nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động phục vụ, tạo một môi trường dân chủ, tự do học thuật thực thụ; có kế hoạch và biện pháp tích cực hơn đối với việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ kỹ thuật viên, nhân viên;

vi. Cần hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sinh viên tốt nghiệp và cập nhật hàng năm; xây dựng hệ thống khảo sát, lấy ý kiến phản hồi đầy đủ từ phía người học; hỗ trợ tích cực cho người học trong việc tăng cường năng lực tìm kiếm việc làm và tự tạo việc làm; đổi mới các nội dung và hình thức giáo dục, tuyên truyền, xây dựng lối sống lành mạnh; lồng ghép giáo dục đạo đức và pháp luật thông qua các hoạt động cụ thể; tăng cường đầu tư cho nghiên cứu khoa học của sinh viên; khuyến khích người học tìm đọc, nghiên cứu các tài liệu chuyên môn nghề nghiệp; chú ý khuyến khích đổi mới, sáng tạo và nâng cao tính chủ động, tích cực và năng lực tự tạo việc làm; sứ mệnh, mục tiêu, hệ giá trị của Nhà trường cần được thể hiện và lồng ghép trong tất cả các hoạt động đào tạo, phục vụ và hỗ trợ người học trong quá trình học tập và sau khi tốt nghiệp;

vii. Cần xây dựng chính sách, quy định cụ thể khuyến khích nghiên cứu ứng dụng, hợp tác chuyển giao tri thức và chuyển giao công nghệ; xây dựng chính sách và cơ chế phù hợp cho người học sau đại học tham gia nghiên cứu khoa học; có các chính sách và biện pháp phù hợp để đẩy mạnh công bố quốc tế trong lĩnh vực khoa học xã hội, khoa học giáo dục và nghiên cứu ứng dụng; tăng cường phối hợp nghiên cứu, hợp tác với các viện nghiên cứu, các trường đại học, các doanh nghiệp và các sở giáo dục và đào tạo địa phương; tăng cường số lượng bằng phát minh sáng chế, giải pháp hữu ích và tư vấn chính sách giáo dục và đào tạo giáo viên cho các địa phương và cấp độ quốc gia; có hướng dẫn cụ thể về việc đăng ký sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm trong lĩnh vực khoa học giáo dục; có các hình thức phổ biến, các biện pháp phòng ngừa việc đạo văn, vi phạm bản quyền và đạo đức trong nghiên cứu;

viii. Cần bổ sung đầy đủ các văn bản quy định về hợp tác quốc tế; phân định rõ ràng về cơ chế quản lý, kiểm tra, giám sát giữa các đơn vị; có chính sách, chế độ khuyến khích, động viên giảng viên, nhà khoa học phát triển hợp tác quốc tế; đánh giá hiệu quả các mối quan hệ hợp tác với việc thực hiện tầm nhìn và chia sẻ kết quả, kinh nghiệm hợp tác để tạo sự lan tỏa, qua đó tạo dựng và dần khẳng định thương hiệu, uy tín của Nhà trường; gắn các chương trình/dự án hợp tác nghiên cứu quốc tế với các lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu cốt yếu của Trường, góp phần phát triển đội ngũ khoa học trình độ cao, sáng tạo, có tầm nhìn; xây dựng các chương trình liên kết quốc tế, các đề án hợp tác nghiên cứu với đối tác nước ngoài, tạo dựng môi trường hợp tác đa dạng, kích thích sự sáng tạo cho cán bộ giảng viên và người học;

ix. Cần xây dựng quy hoạch tổng thể về sử dụng và phát triển cơ sở vật chất theo định hướng và tầm nhìn trở thành trường đại học nghiên cứu có uy tín trong khu vực, trên thế giới và chuẩn bị thích ứng với cách mạng công nghiệp 4.0; sớm kiến nghị phê duyệt bản đồ quy hoạch 1/500 đảm bảo cơ sở pháp lý cao nhất để triển khai xây dựng kế hoạch tổng thể và các hạng mục; khẩn trương bổ sung đầy đủ học liệu cho các ngành đào tạo, nhất là tài liệu ngoại văn và kết nối với thư viện của các trường đại học cùng lĩnh vực có uy tín trong nước và thế giới; nghiên cứu đầu tư xây dựng các bộ cơ sở dữ liệu cho nghiên cứu, các phòng thực hành chuyên ngành, phòng học trực tuyến/video conference; cải tiến hệ thống phòng chống cháy nổ, xử lý chất thải hóa chất sau thí nghiệm;

x. Cần tiếp tục phát triển các chương trình đào tạo chất lượng cao, tiên tiến, liên kết quốc tế và các khóa đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ để tăng nguồn thu trong bối cảnh nhu cầu xã hội

hội về học tập của hệ không chính quy đang giảm mạnh; đầu tư phát triển các trung tâm, viện và những nhóm nghiên cứu mạnh để tăng nguồn thu từ hoạt động chuyển giao tri thức, chuyển giao công nghệ; tiếp tục tiên phong tham gia các chương trình dự án lớn của ngành về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; cải tiến việc phân bổ, sử dụng tài chính theo hướng chính quy, hợp lý, hiệu quả và phù hợp với thực tế của Nhà trường.

Trên đây là 10 nhóm giải pháp tổng hợp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ lưỡng Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.
